

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HNGĐ - ST
Ngày 13/3/2018
"V/v Ly hôn giữa
chị V và anh T"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chủ
2. Bà Trần Thị T

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 324/2017/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2018/QĐST - HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Khúc Thị V, sinh năm 1990 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1988 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Khúc Thị V trình bày:

Chị và anh Trần Văn T kết hôn với nhau do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn

được hơn 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do kể từ khi chị không có khả năng sinh đẻ được, anh T không còn quan tâm đến chị như trước nữa, đến gần đây anh T đã có người phụ nữ khác ở ngoài và không còn tình cảm với chị. Nay chúng chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn này đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn T. Về con chung: Không có. Về tài sản chung: Không có

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị với Hội đồng xét xử xử cho ly hôn giữa chị V và anh T; Về con chung: Không có; Về chia tài sản: Không có tài sản chung. Chị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. TAND huyện Hưng Hà nhận định:

[2] Về tố tụng: Chị V khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh T, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của vụ án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

[3] Biên bản xác minh: Sau khi trao đổi bà Sừ cung cấp nội dung cần xác minh như sau: Bà là mẹ đẻ của anh Trần Văn T, hiện anh T đang đi lao động tự do trên địa bàn tỉnh khác nhưng vẫn hay gọi điện về cho gia đình. Bà Sừ đã nhận thông báo thụ lý vụ án số 324 ngày 08/12/2017 và giấy triệu tập ngày 12/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Bà Sừ nhận trách nhiệm thông báo lại cho anh T được biết việc khởi kiện của chị V.

Biên bản xác minh: Bà Trần Thị Sửu trình bày: Thưa Tòa án chị là Trần Thị Sửu, sinh năm 1962 là mẹ đẻ của anh Trần Văn T, sinh năm 1988 tại thôn P, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Về hôn nhân: Chị V và con trai bà (Trần Văn T) tự nguyện đăng kí kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào năm 2011. Sau khi kết hôn một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị V không có khả năng sinh con, vợ chồng đã sống ly thân. Hiện nay anh T đang sống và làm việc tại tỉnh Hà Nam. Bà Sửu sẽ có trách nhiệm thông báo bằng điện thoại di động cho con trai bà biết việc chị V khởi kiện ly hôn. Về con chung: Không có. Về tài sản chung: Không có. Địa chỉ của anh T bà Sửu sẽ có trách nhiệm thông báo cho Tòa án biết khi anh T thông báo cho bà. Khi điện thoại cho bà Sửu anh T có thông báo với bà Sửu rằng “Mong muốn của cháu T là ly hôn chị V và do điều kiện công việc cho nên cháu T xin vắng mặt tại phiên hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa”.

Tại bản xác minh ngày 12-12-2017 bà Trần Thị Sửu là mẹ đẻ anh Trần Văn T trình bày: Anh T hiện đang đi lao động tự do ở tỉnh khác nhưng vẫn hay gọi điện về cho gia đình. Bà đã nhận thông báo thụ lý vụ án số 324 ngày 08/12/2017 và giấy triệu tập ngày 12/12/2017 của TAND huyện Hưng Hà. Bà nhận trách nhiệm thông báo lại cho anh T được biết.

[4] *Về hôn nhân*: Chị V và anh T kết hôn với nhau là do hai

Phương, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho ly hôn giữa chị V và anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung*: Không có.

[6] *Về chia tài sản*: Không có.

[7] *Về án phí*: Chị Huyền phải chi 300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a khoản 2 Điều 227; khoản 1, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1, Điều 51; Điều 56, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 17 Luật phí và Lệ phí; Điều 27, điểm đ Tiểu mục 1.3 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Khúc Thị V và anh Trần Văn T.

2. Về nuôi con chung: Không có.

3. Về chia tài sản: Không có.

4. Về án phí: Chị Khúc Thị V phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị Huyền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005021 ngày 28-12-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Chị Huyền, anh Quang vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THA huyện Hưng Hà;
- UBND thị trấn Hưng Nhân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Hoàng